

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2023.

“Về tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Quang Nghị.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phạm Hồng Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1987; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Nh, sinh năm: 1977; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*1. Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Hoa trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Duy Nh trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2006 tại UBND xã Mỹ L, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh. Thời gian đầu sau

khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Những những năm gần đây, vợ chồng tôi thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày. Do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống nên chúng tôi đã ly thân mấy năm gần đây. Mặc dù đã được bạn bè, anh em trong gia đình nhiều lần đồng viên hòa hợp nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Nay, chị H xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài cuộc hôn nhân này càng làm khổ cả hai bên nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy Nh.

- Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung: Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và Nguyễn Trần thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014.

Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và giao cháu Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014 cho anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Duy Nh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và khoản nợ chung: Chị Trần Thị H không yêu cầu giải quyết.

2. Theo văn bản ghi lời khai ngày 23/8/2023 bị đơn anh Nguyễn Duy Nh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Trần Thị H trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2006 tại UBND xã Mỹ L, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với cha mẹ chồng được 1 năm, sau đó vợ chồng tách ra xây nhà ở riêng tại thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình chung sống vợ chồng sinh được 02 người con, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, vợ chồng không có bất cứ mâu thuẫn gì, chị H đi Thái Lan làm ăn, anh Nh ở nhà làm ăn để nuôi con. Hiện nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh Nh vẫn còn tình cảm với chị H, anh Nh vẫn tin tưởng chị H nên anh Nh không đồng ý ly hôn với chị H mà mong muốn vợ chồng quay trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình, cùng nhau nuôi dạy các con trưởng thành.

- Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con. Về cấp dưỡng nuôi con anh tùy vợ chồng thỏa thuận.

- Về tài sản và khoản nợ chung: Anh Nguyễn Duy Nh không yêu cầu giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị:

\* Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, đến Tòa án để làm việc nhưng không ký xác nhận vào các biên bản làm việc là chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

\* Việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy Nh.

- Về con chung và cấp dưỡng: Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao hai con chung Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014 cho anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con mỗi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Duy Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

- Về tài sản và khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xem xét.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa nguyên đơn chị Trần Thị H và bị đơn anh Nguyễn Duy Nh đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 20/9/2023 bị đơn anh Nguyễn Duy Nh đến tham gia phiên tòa, sau khi Chủ tọa phiên tòa đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử anh Nguyễn Duy Nh tự ý rời khỏi phòng xử án nên Tòa án phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Duy Nh vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Nguyễn Duy Nh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H kết hôn với anh Nguyễn Duy Nh trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2006 tại UBND xã Mỹ L, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh. Điều đó phù hợp với Trích lục kết hôn của chị H và anh Nh do UBND xã Mỹ L cấp và chị H

giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, phát sinh nhiều mâu thuẫn, không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bỏn phận người đó. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Duy Nh trình bày anh vẫn còn tình cảm với chị H, anh vẫn tin tưởng chị H nên anh Nh không đồng ý ly hôn với chị H mà mong muốn vợ chồng quay trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình, cùng nhau nuôi dạy các con trưởng thành. Nhưng anh không đưa ra được biện pháp gì để cải thiện cuộc sống vợ chồng, Tòa án triệu tập anh đến làm việc và tiến hành hòa giải, anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án lần thứ nhất anh không đến Tòa án để làm việc, lần thứ hai anh đến làm việc nhưng không ký xác nhận vào biên bản. Điều đó chứng tỏ vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy Nh.

*[3] Về con chung và cấp dưỡng:* Vợ chồng có hai con chung Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và giao con Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014 cho anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Nguyễn Duy Nh cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Duy Nh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con. Về cấp dưỡng nuôi con anh tùy vợ chồng thỏa thuận, anh không yêu cầu số tiền cụ thể vì anh cho rằng bản thân anh có điều kiện công việc làm thu nhập để nuôi dưỡng các con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên vọng nuôi con của các đương sự là hoàn toàn chính đáng. Nhưng từ khi các con sinh ra cho đến nay, chị Trần Thị H thường xuyên đi làm ăn xa tại đất nước Thái Lan, các con ở nhà chủ yếu do một mình anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện nay chị H vẫn đang tiếp tục đi làm ăn tại đất nước Thái Lan, còn anh Nguyễn Duy Nh theo xác minh của Tòa án thấy: Anh Nh có nhà ở ổn định tại Thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th, anh Nh có công việc đi khoan giếng cho người dân, ngoài ra anh còn mở tiệm giặt là chần, ga, gối đệm, quần áo các loại. Từ khi vợ chồng sống ly thân nhau đến nay, các con sinh sống và học tập với anh Nguyễn Duy Nh tại thôn Đồng Thanh L, xã Lâm Trung Th các con đều được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, học hành đảm bảo. Đồng thời, tại đơn của cháu Ng gửi cho Tòa án có nguyện vọng được ở với bố là anh Nguyễn Duy

Nh. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành lấy lời khai của cháu Nh về nguyện vọng được ở với bố hay mẹ, tuy nhiên đối với cháu Nh anh Nh không cho cháu viết đơn nguyện vọng, không cho Tòa án tiến hành lấy lời khai của cháu.

Để tiếp tục đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định cho các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cả hai con cho anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là có cơ sở theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn Duy Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Duy Nh không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Chị Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị H, anh Nh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

**1.** Chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy Nh.

**2.** Giao hai con chung Nguyễn Như Ng, sinh ngày 11/02/2008 và Nguyễn Trần Thiện Nh, sinh ngày 09/10/2014 cho anh Nguyễn Duy Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con mỗi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Duy Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

**3.** Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0013197 ngày 25/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

**4.** Chị Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2023. Anh Nguyễn Duy Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Th;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đức Th;
- UBND xã Mỹ L;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Quang Nghị**